

ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI NÔNG DÂN TỈNH LẦN THỨ IX,
NHIỆM KỲ 2018 – 2023

Hòa chung niềm vui của cả nước lập thành tích chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/04/2018), kỷ niệm 128 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 – 19/5/2018).

An Giang là 1 trong 3 tỉnh vinh dự được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tin tưởng chọn làm điểm tại khu vực Phía Nam và là tỉnh đầu tiên trong cả nước tổ chức Đại Hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2018 -2023.

Vào lúc 13h30 ngày 24/5 đến 16h00 ngày 25/5/2018, tại Hội trường tỉnh An Giang, Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh An Giang được long trọng tổ chức.

* **Về tiêu đề Đại hội:** được xác định là “Xây dựng Hội Nông dân và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh, thực hiện vai trò chủ thể của giai cấp nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc”.

* **Chủ đề Đại hội:** Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh An Giang lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018 – 2023, đã xác định chủ đề là:

“ĐOÀN KẾT – HỘI NHẬP – PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG”

Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018 – 2023, diễn ra trong 2 ngày (24-25/5/2018) tại Hội Trường tỉnh. Đại hội vinh dự đón tiếp đồng chí Thào Xuân Sùng - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, cùng với các đồng chí Phó chủ tịch, lãnh đạo các phòng, ban Trung ương Hội Nông dân.

Đại hội cũng vinh dự đón tiếp đồng chí Võ Anh Kiệt – Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, cùng với sự có mặt của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy; Thường trực Ủy Ban nhân dân tỉnh, các đồng chí nguyên Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, lãnh đạo Hội Nông dân qua các thời kỳ; Lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư Thường trực 11 huyện, thị, thành ủy.

Đại hội cũng vui mừng đón tiếp các đồng chí lãnh đạo Hội Nông dân 19 tỉnh, thành khu vực Phía Nam, phóng viên Báo Nông thôn ngày nay, Báo An Giang,

Thông tấn xã VN- phân xã An Giang, Đài Phát thanh Truyền hình An Giang đến dự và đưa tin.

Đặc biệt là 247 đại biểu chính thức, đại diện cho 117.556 hội viên Hội nông dân tỉnh nhà về tham dự Đại hội.

PHẦN: NỘI DUNG

I. Tóm tắt kết quả Đại hội:

1. Những kết quả nổi bật trong nhiệm kỳ:

Trong nhiệm kỳ, được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Thường trực Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Thường trực Tỉnh ủy, hỗ trợ tích cực của Ủy Ban nhân dân tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, các ban, ngành, đoàn thể, Thường trực cấp ủy 11 huyện-thị-thành cùng sự nỗ lực của cán bộ các cấp Hội, cả 12 chỉ tiêu Nghị quyết đại hội lần thứ VIII đề ra đều đạt và vượt, trong đó có 7/12 chỉ tiêu đạt 100%, có 5/12 chỉ tiêu vượt từ 110 – 150%.

Quỹ hỗ trợ nông dân tiếp tục tăng trưởng mạnh, trong nhiệm kỳ tăng **7,743 tỷ đồng**, nâng tổng nguồn vốn quỹ toàn tỉnh lên **20,116 tỷ**, **tăng 3,6 lần so năm 2013**; trong đó **vốn ủy thác Hội Nông dân Trung ương là 8,33 tỷ đồng**, ngân sách tỉnh cấp **2 tỷ đồng**, 10 huyện thị, thành phố được ngân sách cấp **2,37 tỷ đồng**, vận động **7,416 tỷ đồng**. Nguồn vốn giúp hơn **10.000** lượt hộ nông dân vay vốn, tổng số tiền **44,81 tỷ đồng** đầu tư xây dựng **442** mô hình kinh tế hợp tác, liên kết (tổ, nhóm) sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm.

Xây dựng trên 15 dự án, kêu gọi và được chấp thuận tài trợ 7 dự án, tổng số tiền trên 15 tỷ đồng. Thông qua các hoạt động của các dự án giúp cho cán bộ Hội được nâng cao năng lực trong điều hành quản lý công việc, nâng cao các kỹ năng về lập kế hoạch, giúp cho hàng ngàn hội viên, nông dân hưởng lợi từ các chương trình dự án mà Hội triển khai.

Ba phong trào thi đua lớn của Hội tiếp tục phát triển, cụ thể là:

* **Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững:** Có chuyển biến về chất trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nông thôn với trên 32.000 ha sản xuất lúa được chuyển sang vườn và chăn nuôi, đổi mới tư duy trong sản xuất – kinh doanh đáp ứng nhu cầu thị trường. Trong giai đoạn này, đã tổ chức 02 lần Đại hội tuyên dương “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” lần thứ XVI, XVII, có 168.618 nông dân được công nhận danh hiệu nông dân giỏi 04 cấp. Tổng doanh thu của nông dân giỏi qua 2 kỳ Đại hội đạt 7.732 tỷ đồng. Phong trào đã xuất hiện ngày càng nhiều nông dân giỏi trong làm ăn, gương mẫu đi đầu trong lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, luôn tích cực tham gia

trong mọi lĩnh vực, hoạt động xã hội từ thiện ở nông thôn, đã có 30.227 lượt hộ nghèo được hướng dẫn giúp đỡ việc làm, ổn định cuộc sống.

*** Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới tiếp tục khẳng định vai trò chủ thể của nông dân:** Là một trong ba phong trào trọng tâm của Hội. Với phương châm “Mô hình cụ thể, đối tượng cụ thể, địa bàn cụ thể, nội dung tuyên truyền cụ thể”. Những năm qua, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tập trung tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, hội viên, nông dân - nhất là nông dân các xã điểm nông thôn mới hiệu đầy đủ và có chuyển biến rõ nét về ý nghĩa, mục tiêu và nội dung các tiêu chí nông thôn mới, trên **4.000** cuộc, đóng góp trên 102 tỷ đồng xây dựng công trình nông thôn mới, thực hiện **43** mô hình ở **54** xã điểm nông thôn mới của tỉnh. Đến nay, có 33/119 xã đạt chuẩn nông thôn mới (vượt 2 xã so kế hoạch), bình quân toàn tỉnh đạt 12,9 tiêu chí/xã, không có xã đạt dưới 5 tiêu chí.

*** Công tác an sinh xã hội và phong trào nông dân tham gia đảm bảo quốc phòng, an ninh:** Ngoài việc vận động cấp thẻ BHYT cho cán bộ chi hội và con em hội viên có hoàn cảnh khó khăn, Hội Nông dân các cấp còn phối hợp đoàn y bác sĩ Thành phố Hồ Chí Minh và Quỹ chăm sóc sức khỏe nông dân Công ty Cổ phần Tập Đoàn Lộc Trời tổ chức khám chữa bệnh cho hơn 3.000 Hội viên nông dân nghèo, tổng số tiền trên 400 triệu đồng.

Phối hợp với Công an, Quân sự, Biên phòng tuyên truyền, vận động nông dân tham gia giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông và bảo vệ biên giới đất liền. Hội chủ động vận động được trên 04 tấn lúa giống xác nhận, 12.760 tấm tole trị giá trên 1,6 tỷ đồng để hỗ trợ lợp nhà cho 352 gia đình là cán bộ, hội viên nông dân, bộ đội phục viên vùng giáp biên. Hội còn phối hợp vận động cất mới 05 căn nhà cho hội viên nghèo và bộ đội phục viên ở các xã nông thôn mới vùng biên; tổ chức khám và cấp phát thuốc miễn phí cho hơn 4.000 hội viên, nông dân nghèo, gia đình chính sách.

Tổ chức Hội các cấp hoạt động ngày càng thiết thực, hiệu quả, đội ngũ cán bộ không ngừng lớn mạnh, vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng tuyên truyền, tập hợp nông dân.

Đạt được những kết quả nêu trên là do Ban Chấp Hành đã đoàn kết, thống nhất, nghiêm túc thực hiện đúng quy chế làm việc, phát huy hiệu quả vai trò từng thành viên, không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, kịp thời tham mưu đề xuất với Đảng, chính quyền và tranh thủ sự hỗ trợ nhằm chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của nông dân gắn với xây dựng củng cố và phát triển tổ chức, thực hiện hiệu quả 3 hoạt động đột phá và 10 nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

2. Hạn chế, yếu kém:

Công tác tuyên truyền giáo dục nhận thức cho nông dân chưa đi vào chiều sâu, người dân còn có tâm lý trông chờ vốn đầu tư của Nhà nước về xây dựng Nông thôn mới.

Thu nhập và chất lượng cuộc sống của nông dân có tăng nhưng chưa bền vững, còn khoảng cách giữa thành thị và nông thôn.

Một số nơi, trình độ cán bộ Hội chưa đồng đều, cán bộ Hội cơ sở thay đổi nhanh, lúng túng trong hoạt động; tổ chức các dịch vụ; tập hợp nông dân vào các hình thức hợp tác sản xuất.

Việc ứng dụng tiên bộ của khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất một số lĩnh vực chưa đồng bộ. Một bộ phận nông dân chưa mạnh dạn ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

Công tác giám sát, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền một số nơi còn hạn chế. Chậm chủ động tham mưu với cấp ủy trong lãnh đạo giải quyết một số việc phức tạp phát sinh tại địa phương.

3. Bài học kinh nghiệm:

Các cấp Hội phải luôn bám sát thực tế địa phương, nắm vững chỉ đạo của Hội cấp trên, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Lấy quan điểm nông nghiệp là nền tảng, là mặt trận hàng đầu; nông dân là chủ thể, là lực lượng cách mạng to lớn, đưa chủ trương, chính sách vào thực tiễn cuộc sống.

Cần có các giải pháp đột phá đồng bộ phù hợp với điều kiện thực tế từng nơi, thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức hoạt động gắn với xây dựng Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đồng thời tập hợp hướng dẫn nông dân làm ăn có hiệu quả thông qua các mô hình được thực tiễn chứng minh.

Thực hiện lồng ghép đồng bộ, có hiệu quả các nguồn lực quốc tế, Trung ương, tỉnh, các ngành liên quan trong đầu tư cho nông nghiệp; phát huy sức mạnh, tiềm năng nông dân trong phát triển nông nghiệp, đổi mới bộ mặt nông thôn.

Phải tập trung đào tạo, tập huấn đội ngũ cán bộ Hội, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp ngang tầm với đòi hỏi của thời kỳ đổi mới.

II. Phương hướng, mục tiêu:

2.1. Phương hướng chung:

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X đã xác định: *An Giang là tỉnh nông nghiệp, có thế mạnh thương mại, do đó nguồn lực đầu tư để phát triển kinh tế được xác định theo thứ tự ưu tiên “Nông nghiệp – thương mại – dịch vụ, công nghiệp – xây dựng”, trong đó nông nghiệp và du lịch là hai mũi nhọn.* Để phát huy thế mạnh, yêu cầu sắp tới của Hội Nông dân An Giang là: Tập trung phát huy vai trò nông dân giỏi

đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng tiến bộ, ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ trong sản xuất và quảng bá sản phẩm; tạo chuyển biến rõ nét trong việc hình thành mô hình sản xuất-sản phẩm về nông nghiệp, du lịch nông nghiệp mang tính đặc thù từng địa phương cùng liên kết các huyện, tỉnh trong khu vực; từng bước nâng cao thu nhập, đời sống nông dân, nâng cao vai trò, vị trí tổ chức Hội trong tập hợp, tổ chức nông dân xây dựng nông thôn mới, xây dựng Hội vững mạnh.

2.2. Mục tiêu:

Nâng cao năng lực cán bộ và phát huy tinh thần khởi nghiệp của nông dân, nhất là nông dân giỏi nòng cốt trong tổ chức lại sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm, xây dựng nông thôn mới. Đến 2023 phấn đấu thu nhập nông dân của tỉnh bằng bình quân các tỉnh trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và 3 nhiệm vụ trọng tâm do Ban Chấp hành Hội Nông dân Việt Nam đề ra đến 2023.

III. Các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Tuyên truyền trên 97% hội viên, nông dân hiểu về Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước và chương trình, Nghị quyết của Hội;

2. Phấn đấu 100% cán bộ chuyên trách mới thay đổi các cấp được đào tạo, bồi dưỡng công tác hội hàng năm; 100% Hội Nông dân huyện mạnh, 100% cơ sở Hội vững mạnh; 95% Chi Hội xây dựng và hoạt động đầy đủ 04 chủ động, phát huy hiệu quả chi, tổ hội nghề nghiệp; đến cuối nhiệm kỳ phát triển hội viên đạt 80% so với hộ nông nghiệp toàn tỉnh (**chỉ tiêu đột phá**)

3. Phấn đấu 100% Chi Hội có quỹ hội, bình quân 40.000 đ/hội viên.

4. Đến cuối nhiệm kỳ quỹ hỗ trợ nông dân toàn tỉnh đạt 28 - 30 tỷ đồng, hỗ trợ từ 2.500 - 3.000 lượt hội viên phát triển sản xuất.

5. Xây dựng, kêu gọi đầu tư từ 8-10 dự án từ các nguồn vốn của Trung ương, các tổ chức phi Chính phủ, hỗ trợ trên 30.000 hộ hội viên.

6. Số hộ nông dân giỏi trong nhiệm kỳ tăng 5% trở lên (trên 93.000 hộ), thu nhập bình quân nông dân giỏi cấp tỉnh tăng từ 1,5 - 2 lần so 2018 (250 - 300 triệu đồng/người). Tạo điều kiện để 5% nông dân giỏi cấp tỉnh khởi nghiệp trở thành doanh nhân nông thôn, chủ trang trại (trên 4.500 hộ); hàng năm có từ 100 nông dân tham quan học tập mô hình sản xuất trong nước, 20 - 30 nông dân học tập ngoài nước với sự hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước. (**chỉ tiêu đột phá**)

7. 100% cán bộ Hội ở các xã điểm nông thôn mới (trên 60 xã) được nâng cao kỹ năng tuyên truyền; tuyên truyền trên 95% hội viên về các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; trên 90% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế.

8. Đào tạo nghề trực tiếp cho 3.000 – 4.000 nông dân, giới thiệu việc làm từ 2.000 – 2.500 nông dân.

9. Xây dựng hệ thống thông tin nối kết trong hệ thống Hội từ tỉnh đến cơ sở; hàng năm tổ chức Phiên chợ hàng nông sản an toàn, kết nối cung cầu cho nông dân; phấn đấu từ 90 - 95% gia đình hội viên đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa hàng năm; 100% cơ sở Hội cử người tham gia thành viên tổ hòa giải ở cơ sở.

10. Đến cuối nhiệm kỳ, mỗi khóm (ấp) có ít nhất 02 - 03 tổ hợp tác, toàn tỉnh có 1.500 tổ hợp tác; phấn đấu có 10–15% tổ hợp tác mạnh, đủ điều kiện lên hợp tác xã nông nghiệp phát huy vai trò nòng cốt trong hướng dẫn, giúp nông dân tổ chức lại sản xuất; tất cả phường-xã-thị trấn đều có câu lạc bộ nông dân giỏi, mỗi huyện đều có câu lạc bộ sáng tạo kỹ thuật, mỗi huyện đều có 01 - 02 mô hình-sản phẩm tiêu biểu có nhãn hiệu, thương hiệu gắn với thế mạnh địa phương, được Hội hỗ trợ quảng bá, sản xuất gắn với thị trường và đầu ra; mỗi huyện, thị, thành có ít nhất 45-50 % cơ sở Hội có "*Câu lạc bộ nông dân với Pháp luật*" (**chỉ tiêu đột phá**).

11. Hàng năm mỗi cơ sở Hội giới thiệu ít nhất từ 01 – 02 cán bộ, hội viên, nông dân ưu tú cho Đảng xem xét, phát triển.

IV. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Xây dựng tổ chức Hội và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh:

1.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng:

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước và chương trình hành động của Hội đến hội viên, nông dân; phát động việc “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trở thành hành động thường xuyên của cán bộ, hội viên, nông dân bằng nhiều hình thức.

1.2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội:

Kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy, rà soát nhu cầu, có kế hoạch đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ Hội chuyên trách từ tỉnh đến cơ sở.

Củng cố, nâng cao hoạt động chi hội 4 chủ động cùng với phát triển chi, tổ hội nghề nghiệp theo Đề án 24-ĐA/HNNDTW của Trung ương và Kế hoạch số 23-KH/HNNDT của Hội Nông dân tỉnh.

Nâng cao chất lượng hội viên thông qua Dự án ứng dụng công nghệ thông tin quản lý cán bộ, hội viên; sử dụng hiệu quả Quỹ hội và Hội phí.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp Hội hàng năm có kế hoạch kiểm tra thực hiện Điều lệ, Nghị quyết Hội; thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; phát huy cao vai trò của

Hội Nông dân trong thực hiện dân chủ cơ sở, thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW, Bộ chính trị về nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội.

1.4. Công tác thi đua - khen thưởng:

Đổi mới mạnh mẽ về thi đua khen thưởng, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng, đúng người, đúng việc, đúng thành tích.

Kịp thời sơ, tổng kết, đề nghị khen thưởng cá nhân, tập thể có sáng kiến mới, cách làm hay.

1.5. Xây dựng người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế:

Xây dựng người nông dân Việt Nam phát triển toàn diện trở thành mục tiêu của chiến lược phát triển; Góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; Tích cực đối thoại với nông dân để nắm bắt và phản ánh khó khăn, bức xúc của nông dân, đề kiến nghị tháo gỡ khó khăn.

Tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới

2. Tham gia phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh:

2.1. Tham gia phát triển nông nghiệp:

Tiếp tục phối hợp với ngành nông nghiệp thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2016 – 2020 định hướng đến năm 2025 của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Đề xuất UBND tỉnh cùng dự họp mặt định kỳ hàng quý với nông dân giỏi triển khai chủ trương, chính sách của tỉnh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Tham gia tuyên truyền vận động nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh.

2.2. Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững:

Tiếp tục đưa phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi đi vào chiều sâu, tiên phong trong ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Xây dựng các mô hình, tổ-nhóm hợp tác với nông dân giỏi chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, xây dựng mô hình chuỗi liên kết sản xuất- kinh doanh và hình thành vùng sản xuất chuyên canh, công nghệ cao.

Triển khai hiệu quả Đề án nông dân giỏi khởi nghiệp, đổi mới hoạt động Câu lạc bộ doanh nhân nông thôn và chuyển đổi Câu lạc bộ nông dân thành câu lạc bộ nông dân giỏi sát nhu cầu nông dân và thị trường.

2.3. Tổ chức tư vấn, hỗ trợ giúp nông dân phát triển sản xuất:

Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức đạt hiệu quả Quyết định 62/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Triển khai và thực hiện có hiệu quả Quyết định 831/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của Ủy Ban nhân dân tỉnh về ban hành Đề án phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh An Giang, giai đoạn 2018 – 2020, định hướng 2023.

Tăng cường liên kết 4 nhà theo KL61-KL/TW Ban Bí thư, Quyết định 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 1928/QĐ-UBND của Ủy Ban nhân dân tỉnh An Giang, làm tốt hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân.

Đổi mới công tác hỗ trợ thông tin, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, hàng năm tổ chức Phiên chợ nông sản an toàn, xúc tiến tiêu thụ nông sản cho nông dân.

Làm tốt vai trò tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân trong hợp đồng sản xuất–kinh doanh; phát huy vai trò các đơn vị sự nghiệp của Hội Nông dân tỉnh.

Tổ chức dạy nghề và giới thiệu việc làm cho nông dân:

Tập trung xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục dạy nghề. Đổi mới nội dung và phương pháp nâng cao chất lượng dạy nghề cho nông dân; Phát huy hiệu quả các hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân, phấn đấu trở thành đơn vị tự chủ về tài chính vào cuối nhiệm kỳ.

Tăng cường công tác phối hợp, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu được giao hàng năm về dạy nghề và tạo việc làm cho nông dân.

Tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý

Thực hiện hiệu quả Quyết định 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phối hợp giữa các Bộ, Ngành, Ủy Ban nhân dân các cấp và các cấp Hội Nông dân trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của nông dân.

Quan tâm hơn nữa đối công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo; Phát huy hiệu quả công tác hòa giải ở địa phương. Củng cố các Tổ hòa giải nông dân tại cơ sở, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực các cộng tác viên hòa giải ở cơ sở..

Hỗ trợ nông dân khởi nghiệp:

Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nông dân giỏi khởi nghiệp trở thành doanh nhân nông thôn thời kỳ hội nhập quốc tế.

Thực hiện hiệu quả Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”; Kế hoạch số 237-KH/HNDTW, ngày 25/5/2017 của Ban

Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tổ chức hội nghị khởi nghiệp nông dân.

Tạo môi trường, điều kiện kết nối, giao lưu giữa nông dân với nông dân, nông dân với doanh nhân và chuyên gia kinh tế... giúp nông dân khởi nghiệp hiệu quả.

Tạo điều kiện để nông dân giỏi đủ điều kiện trở thành doanh nhân, phối hợp các ngành hỗ trợ làm điểm phát triển lực lượng nòng cốt. Đúc kết kinh nghiệm nhân rộng phát triển doanh nhân nông thôn, chủ trang trại trong nông dân giỏi.

2.4. Vận động, hướng dẫn nông dân, xây dựng và phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp:

Phối hợp các ngành, doanh nghiệp vận động nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; rà soát, nắm bắt nhu cầu thực tế địa phương tổ chức tập huấn về kinh tế hợp tác, Luật Hợp tác xã, phát triển kinh tế hợp tác phù hợp.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện theo Quyết định 2216/QĐ-TTg, ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 – 2020 và Đề án 1400/ĐA-UBND, ngày 09/5/2017 của Ủy Ban nhân dân tỉnh, về “Đổi mới hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp giai đoạn 2017 – 2020 và những năm tiếp theo”.

Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hợp tác, câu lạc bộ nông dân; phát triển các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, cánh đồng lớn.

2.5. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế hợp tác trong nông nghiệp:

Xây dựng, ban hành Đề án nông dân giỏi khởi nghiệp thành doanh nhân nông thôn, chủ trang trại; phấn đấu cuối nhiệm kỳ củng cố, phát triển mới 1.500 tổ hợp tác theo Nghị định 151/CP của Thủ tướng Chính phủ. Lựa chọn tổ hợp tác đủ điều kiện phát triển thành hợp tác xã nông nghiệp theo định hướng của tỉnh.

Tích cực tham gia thực hiện Đề án phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giai đoạn 2016 – 2020 của Ủy Ban nhân dân tỉnh; Đề án “Liên kết vùng đồng bằng Sông Cửu Long phát triển sản xuất và tiêu thụ lúa gạo, trái cây, thủy sản và nâng cao năng lực nông dân”; cùng các ngành tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ kinh tế hợp tác.

2.6. Tham gia thực hiện chương trình, mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường:

Tuyên truyền các tiêu chí và chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới tại các xã điểm theo chủ trương chung của tỉnh.

Hàng năm, có kế hoạch đảm nhận nhiệm vụ cụ thể từ Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các cấp.

Nâng cao nhận thức, hành động hội viên, nông dân thực sự là chủ thể trong xây dựng nông thôn mới; tập huấn kỹ năng cho cán bộ làm công tác tuyên truyền nông thôn mới; tăng cường công tác giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW.

Nâng cao hiệu quả công tác vận động nông dân tích cực hưởng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”; hướng dẫn nông dân thực hiện và giám sát việc sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thực hiện tốt các liên ngành, kết hợp phát động tham gia phong trào thi đua thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; nâng cao sức khỏe nhân dân, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu...

3. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc:

Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ Hội, hội viên nông dân tham gia vào quá trình xây dựng chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước và chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tiếp tục thực hiện Quyết định 218- QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền.

Lựa chọn, giới thiệu cán bộ, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét, phát triển;

Nâng cao nhận thức, ý thức của nông dân trong chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước;

Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, đủ bản lĩnh bên vững quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân.

Tích cực đối thoại với nông dân để nắm bắt và phản ánh, đề xuất kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nông dân đến Đảng, Nhà nước và các ngành, các cấp liên quan. Tập trung góp ý xây dựng Luật nông dân để có đầy đủ cơ sở pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân.

4. Tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh:

Tham gia xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm, giữa vững chủ quyền quốc gia, giữ vững an ninh biên giới.

Vận động hội viên, nông dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, chủ quyền, biên giới; vận động con em nông dân thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự.

Tăng cường hiệu quả liên ngành với công an, quân sự và bộ đội biên phòng trong tham gia đảm bảo quốc phòng an ninh; trong hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, an ninh xã hội vùng biên giới, dân tộc.

5. Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Nâng cao nhận thức cán bộ, hội viên về đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước

Xây dựng và triển khai chương trình hợp tác khai thác nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước nhất là các tổ chức phi Chính phủ thông qua việc xây dựng đề xuất các dự án - đề án nhằm hỗ trợ cho nông dân.

Xây dựng trình Ủy Ban nhân dân tỉnh phê duyệt, triển khai Đề án tổ chức cho cán bộ Hội Nông dân và nông dân giỏi học tập mô hình sản xuất, hoạt động hiệu quả trong và ngoài nước giai đoạn 2018-2023.

Có kế hoạch tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ, hội viên nông dân.

III. Ý kiến phát biểu chỉ đạo tại Đại hội:

1. Thường trực Trung ương Hội Nông dân Việt Nam:

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả của nhiệm kỳ VIII (2013 - 2018), Dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh An Giang lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018 -2023, Ban Thường vụ Trung ương Hội xin nhấn mạnh và làm rõ một số nội dung sau:

1. Các cấp Hội, mỗi cán bộ Hội và hội viên phải nhận thức sâu sắc về vai trò nòng cốt của Hội và vai trò chủ thể của giai cấp nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đi đầu trong thực hiện thắng lợi “Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 – 2023” và “Chương trình tuyên truyền, vận động sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2018 – 2020”, thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Xuyên suốt những chủ trương ấy của Đảng ta là phải nắm chắc quan điểm cốt lõi coi Dân là gốc, Dân là chủ, Dân làm chủ, Dân cần có Đảng lãnh đạo, cần có Hội Nông dân làm nòng cốt đi tiên phong trong thực hiện các phong trào của nông dân và giữ mối liên hệ mật thiết với nông dân.

2. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo hướng kết hợp chặt chẽ việc tuyên truyền, vận động hội viên và đồng bào nông dân với tăng cường các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân để xây dựng, củng cố tổ chức Hội Nông dân Việt Nam thực sự trong sạch, vững mạnh, nhằm xây dựng hình mẫu người cán bộ và hội viên, nông dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa

và hội nhập quốc tế. Tiếp tục phát triển hội viên theo hướng mở rộng đến trí thức, học sinh, sinh viên đi đôi với nâng cao chất lượng hội viên và hoạt động của cơ sở, chi, tổ Hội. Thường xuyên chăm lo công tác qui hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có khả năng tập hợp, đoàn kết, vận động nông dân; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, nông dân; biết ngoại ngữ và có năng lực làm việc trong môi trường quốc tế.

Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng tập huấn đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ trong qui hoạch ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Cán bộ Hội Nông dân các cấp phải thấm nhuần sâu sắc lí luận và phương pháp luận dân vận của Chủ nghĩa Mac-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh để làm tốt công tác “Dân vận khéo” trong vận động nông dân, biết lắng nghe nông dân và học hỏi nông dân, hiểu nông dân và biết làm nông dân. Điều đó, khẳng định cán bộ là gốc và xây dựng đội ngũ cán bộ của Hội là công việc gốc của Hội Nông dân Việt Nam.

3. Để tiếp tục phát huy vai trò và vị trí của tổ chức Hội Nông dân là trung tâm nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới, Hội Nông dân các cấp phải chủ động, chủ trì mối quan hệ liên kết xây dựng các mô hình hợp tác, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ mới vào sản xuất bảo đảm các tiêu chuẩn về số lượng, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng sức cạnh tranh và theo chuỗi giá trị gia tăng của sản phẩm để tuyên truyền nhân rộng và phát triển các hình thức kinh tế hợp tác. Trọng tâm là tạo nguồn vốn, đào tạo nghề, tập huấn chuyển giao quy trình kỹ thuật, xây dựng mô hình trình diễn, cung cấp thông tin thị trường và hội nhập kinh tế thế giới. Đồng thời, các cấp Hội cần đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc và bảo môi trường nông thôn. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân hiểu và thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, nêu cao tinh thần cảnh giác trước những hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ để giữ vững ổn định chính trị xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

4. Hội Nông dân phải tích cực, chủ động tham gia xây dựng, phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh. Vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thực hiện các quy định về góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thường xuyên tham gia cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn đảng, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI). Tích cực tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí. Phối hợp với chính quyền các cấp, các ngành chức năng để tham gia hòa giải, giải quyết các vụ tranh

chấp, khiếu kiện của nông dân ngay từ cơ sở, hạn chế việc khiếu kiện vượt cấp, giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nông dân. Đại diện cho nông dân để xử lý những vấn đề phát sinh khi quyền, lợi ích hợp pháp của nông dân bị xâm phạm. Từ nay, những địa phương để xảy ra khiếu kiện đông người của nông dân, nông dân bị thiệt hại thì tổ chức Hội Nông dân ở nơi đó sẽ không được xem xét để khen thưởng. Xây dựng Đảng, Chính quyền và Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh để tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng ta với Nhân dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà Hội Nông dân phải làm thật tốt.

5. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đối ngoại, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế, nghiên cứu học tập kinh nghiệm phát triển nông nghiệp và nông thôn của các nước để đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của ta. Các cấp Hội chú ý tuyên truyền cho bạn bè các nước hiểu đúng về đường lối, chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn của Đảng ta và vị trí, vai trò của Hội Nông dân Việt Nam; tiềm năng, lợi thế đầu tư nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam và những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân Việt Nam. Tích cực tham gia các hoạt động của các tổ chức nông dân quốc tế và thiết lập cơ chế hợp tác cùng có lợi trong phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh, góp phần tích cực làm giảm thiểu đáng kể những rủi ro môi trường và những thiếu hụt sinh thái, đảm bảo thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, trong khi vẫn đảm bảo rằng tự nhiên vẫn có đủ năng lực cung cấp nguồn lực sản xuất và vẫn duy trì môi trường sống. Trong đó, tăng cường quan hệ hợp và giúp đỡ lẫn nhau giữa Việt Nam với các nước vùng sông Lan Thương – MêKong, để đảm bảo môi trường nước và phù sa cho đồng bằng sông Cửu Long sẽ một trong những hướng ưu tiên trong hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đó, Hội Nông dân tỉnh An Giang nói riêng, Hội Nông dân các tỉnh nói chung phải tiếp tục chủ động xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch đưa hội viên nông dân đi học tập kinh nghiệm trong nước và ngoài nước; nâng cao kiến thức đối ngoại và hợp tác quốc tế; tổ chức phấn đấu có từ 30 -35% cán bộ chuyên trách công tác Hội biết 01 ngoại ngữ và có thể sử dụng tối thiểu 300 từ trở lên.

2. Thường trực Tỉnh ủy:

Nhiệm kỳ tới, ngoài những nhiệm vụ giải pháp đã đề ra trong văn kiện Đại hội nhiệm kỳ 2018 - 2023 Hội Nông dân tỉnh cần lưu ý một số vấn đề trọng tâm để đại biểu đại hội quan tâm và Ban Chấp hành mới nghiên cứu tổ chức thực hiện trong sắp tới:

Một là: Tiếp tục đổi mới nội dung phương thức hoạt động của Hội theo hướng thiết thực hiệu quả, đa dạng hoá các hình thức tập hợp nông dân, thu hút đông đảo nông dân vào tổ chức Hội. Do đó Hội cần phải thường xuyên tổ chức đào tạo, tập

huấn, cung cấp thông tin về thị trường, hướng dẫn áp dụng khoa học kỹ thuật có hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, vận động và hỗ trợ nông dân phát triển các hình thức tổ chức sản xuất mới như tổ hợp tác, câu lạc bộ doanh nhân nông thôn, hợp tác xã..... Hội phải là cầu nối gắn kết giữa các công ty, doanh nghiệp trong chuyển giao khoa học kỹ thuật nhằm hỗ trợ cho nông dân ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và tiêu thụ sản phẩm mang lại hiệu quả cao. Phải lấy chất lượng phát triển cuộc sống vật chất và tinh thần của nông dân để làm thước đo cho chất lượng hoạt động của cán bộ và của các cấp hội.

Hai là: Nhanh chóng chuyển đổi cơ cấu kinh tế cây trồng, vật nuôi phù hợp trên cơ sở khai thác lợi thế của từng vùng, qua đó tham gia cơ cấu lại ngành nông nghiệp một cách chủ động và thiết thực. Tham gia thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 09 của tỉnh ủy về Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2012 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Phải dựa trên nền sản xuất hàng hoá, quy mô lớn, chất lượng cao, giá thành hạ để đủ sức cạnh tranh với hàng hoá nông sản trong khu vực và trên thế giới.

Ba là: Quan tâm hơn nữa việc tổ chức dạy nghề tại chỗ cho nông dân, tạo điều kiện để cho nông dân tiếp cận giống cây con mới, các thông tin về kinh tế thị trường, các tiến bộ khoa học công nghệ trong nước cũng như trong khu vực và trên thế giới. Tham gia hỗ trợ tín dụng cho các chương trình dự án có hiệu quả cho nông dân thực hiện, đặc biệt là mở rộng mô hình điểm để nông dân học tập và nhân rộng trong toàn tỉnh. Tiếp tục nâng chất các mô hình kinh tế hợp tác đã có, đồng thời xây dựng mới các mô hình kinh tế hợp tác theo hướng gắn với Cánh đồng lớn, chuỗi giá trị tại các xã điểm Nông thôn mới theo lộ trình của tỉnh. Phát huy Đề án “Nông dân giỏi khởi nghiệp thành Doanh nhân nông thôn, chủ trang trại”,...để cùng đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo nhanh, vươn lên làm giàu bền vững.

Bốn là: Các cấp Hội cần tích cực tham gia và làm tốt hơn nữa việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời với việc tăng cường tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nông dân để nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật của nông dân, xây dựng gia đình nông dân văn hóa;, đấu tranh phòng, chống có hiệu quả các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn.

Năm là: Muốn làm tốt vai trò của mình, tổ chức Hội phải luôn luôn được củng cố và phát triển vững mạnh, phải phát huy được những thế mạnh và khắc phục cho được những hạn chế hiện nay về đội ngũ cán bộ, về chất lượng hội viên về nội dung và phương thức hoạt động. Nội dung hoạt động phải gắn kết tốt với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phải có tầm nhìn bao quát trên nhiều lĩnh vực và đi sâu ở một số lĩnh vực trọng tâm, nhằm đạt được mục đích và kết quả cao nhất.

Hình thức hoạt động phải được đầu tư nghiên cứu, rút kinh nghiệm từ thực tiễn cuộc sống, từ yêu cầu thực tế của nông dân.

PHẦN: NHÂN SỰ

Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2013 – 2018 căn cứ các văn bản chỉ đạo chỉ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; chủ trương của Tỉnh ủy về số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh An Giang lần XI là 45 ủy viên Ban Chấp hành, 15 ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực là 4 đồng chí.

I. Bầu Ủy viên Ban Chấp hành:

Đại hội đã quyết định số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh An Giang khóa IX là 45 ủy viên, tại đại hội đã bầu đủ 45 ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh An Giang (nhiệm kỳ 2018-2023), những người sẽ trực tiếp lãnh đạo phong trào nông dân trong nhiệm kỳ tới.

II. Bầu Ủy viên Ban Thường vụ

Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh An Giang khóa IX (nhiệm kỳ 2018-2023) được tổ chức tại Hội trường tỉnh An Giang vào lúc 10h30 cùng ngày đã quyết định số lượng và bầu Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh An Giang là 15 đồng chí, gồm: Châu Văn Ly, Lê Hùng Cường, Nguyễn Minh Đức, Võ Chí Hùng, Nguyễn Trọng Thiện, Nguyễn Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Thu Trang, Thời Minh Huy, Nguyễn Thị Ngọc Dung, Ngô Hoàng Trọng, Lư Thị Kim Thùy, Võ Thị Thanh Vân, Nguyễn Văn Phăng, Nguyễn Văn Trí, Trần Phước Bạo.

III. Bầu chủ tịch, các Phó chủ tịch

Tại kỳ họp thứ nhất của BCH đã bầu Chủ tịch và 03 Phó Chủ tịch Ban Chấp hành Hội Nông dân Việt Nam tỉnh An Giang.

Đồng chí Châu Văn Ly tiếp tục được tín nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh An Giang (nhiệm kỳ 2018 – 2023)

Các phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh An Giang, (nhiệm kỳ 2018 – 2023) có 03 đồng chí: Lê Hùng Cường, Nguyễn Minh Đức, Võ Chí Hùng.

IV. Bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội toàn quốc:

Căn cứ Công văn số 4472-CV/HNNTW, ngày 03/5/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, về phân bổ số lượng đại biểu dự Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018-2023. Tại Đại hội này, đại biểu đã bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam gồm 01 đồng chí đại biểu đương nhiên: đồng chí Châu Văn Ly; và 16 đại biểu chính thức, gồm: Lê Hùng Cường, Võ Chí Hùng, Nguyễn Trọng Thiện, Lư Thị Kim Thùy,

Nguyễn Thụy Hồng Hạnh, Nguyễn Văn Trí, Trình Quốc Toàn, Trần Văn Đông, Trần Phước Bảo, Nguyễn Thành Ân, Châu Kim Sơn, Đặng Thị Hạnh Vinh, Lê Kim Bình, Nguyễn Thanh Tuấn, Huỳnh Minh Ngọc, Khuru Hoàng Thông; 02 đại biểu dự khuyết là Nguyễn Thị Anh Thư và Dương Quốc Việt.

Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh khóa IX (nhiệm kỳ 2018 -2023) thể hiện tính kế thừa và đổi mới, mở rộng tính liên hiệp, đại diện tiêu biểu cho giai cấp nông dân tỉnh nhà, có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, tâm huyết và gắn bó với công tác Hội và phong trào nông dân vì sự phát triển chung của tỉnh.

Sau 02 ngày làm việc nghiêm túc, khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh An Giang, lần thứ IX đã thành công rực rỡ; mở ra bước phát triển mới của công tác Hội và phong trào nông dân tỉnh nhà, quyết định được những vấn đề lớn ảnh hưởng tới sự phát triển của Hội Nông dân trong tỉnh với xu thế **“Đoàn kết - Hội nhập - Phát triển bền vững”**, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang nhiệm kỳ 2015 – 2020./.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI NÔNG DÂN TỈNH